

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSPT

Ngày: 09/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2022/TLPT-HS ngày 04/3/2022; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2022/QĐXXPT- HS ngày 25/4/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Đảng, đoàn: không; con ông Nguyễn Hữu T và bà Trịnh Thị T; có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Lã Minh C, sinh năm 1985; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ, phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 21/12/2021, khi ăn sáng ở quán, Nguyễn Hữu T nghe thấy một người đàn ông ngồi bên cạnh nói chuyện qua điện thoại về việc mua bán pháo nổ. Do muốn có pháo nổ để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, T đến gần và nói với người đàn ông: “*Anh có pháo không để em một ít*”, người đàn ông đó nói: “*Có, em lấy loại nào*”, T nói “*Anh để cho em 05 giàn pháo loại 36 quả và 20 quả pháo trứng*”. Người đàn ông nói tổng số

tiền pháo là 4.000.000 đồng thì T đồng ý và hẹn nhau chiều ngày 21/12/2021 sẽ giao dịch mua bán pháo tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn Đội 5, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 13 giờ ngày 21/12/2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 90B1-436.61 đến điểm hẹn thì gặp người đàn ông bán pháo, lúc này còn có anh Lã Minh C có mặt ở đó. Người đàn ông bán pháo hỏi T: “*Em lấy những gì*”, T nói: “*Em lấy 05 giàn pháo loại 36 quả và 20 quả pháo trứng*”. Sau khi T đưa cho người đàn ông số tiền 4.000.000 đồng thì C cũng hỏi mua của người đàn ông bán pháo 01 giàn pháo loại 36 quả. Người đàn ông đó nói với T để lại cho C 01 giàn pháo thì T đồng ý. Khi đó C đưa cho T 700.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, T cầm tiền bỏ vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó người đàn ông bán pháo chỉ tay về vị trí để pháo ở vệ đường rồi điều khiển xe rời đi, T và C đến kiểm tra thấy có 05 giàn pháo loại 36 quả và 19 quả pháo trứng.

Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021, khi C bê 01 dàn pháo loại 36 quả bỏ vào túi ni lông còn T đang bê số pháo còn lại đặt lên xe mô tô để đi về thì bị Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T và tiến hành thu giữ vật chứng của vụ án, tạm giữ tài sản, phương tiện gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Hữu T: 01 thùng cát tông, bên trong có 04 hộp hình khối, trong đó có 03 hộp kích thước (15x15x15)cm, bên ngoài quấn giấy màu vàng đỏ in chữ Trung Quốc, 01 hộp kích thước (15x15x18)cm, bên ngoài quấn giấy màu vàng tím in chữ Trung Quốc; 19 quả có chiều cao 6,5cm, đường kính rộng nhất 04cm, đường kính chỗ bé nhất là 2,7cm, tất cả được niêm phong ký hiệu QT01; số tiền 700.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trong túi quần bên phải Nguyễn Hữu T đang mặc.

- Thu giữ của Lã Minh C: 01 túi ni lông màu trắng đen, bên trong có 01 hộp hình khối kích thước (15x15x15)cm, bên ngoài quấn giấy màu vàng đỏ in chữ Trung Quốc, được niêm phong ký hiệu QT02.

- Tạm giữ 01 xe mô tô BKS 90B1-436.61 cùng đăng ký xe mô tô của Nguyễn Hữu T; 01 xe mô tô BKS 90F8-0576 cùng đăng ký xe mô tô của Lã Minh C.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hữu T tại tổ dân phố Đ, phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 21/12/2021, Cơ quan Công an huyện B ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định pháo nổ đối với các vật (nghỉ là pháo nổ) đã thu giữ của Nguyễn Hữu T và Lã Minh C, được niêm phong ký hiệu QT01 và QT02. Tại Bản kết luận giám định số 63/KTHS ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “-

Mẫu ký hiệu QT01 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 6,553 kg (sáu phẩy năm trăm năm mươi ba ki lô gam).- Mẫu ký hiệu QT02 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 1,330 kg (một phẩy ba trăm ba mươi ki lô gam) ”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; xử phạt Nguyễn Hữu T 09 tháng tù, được đổi trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021; thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định, ngày 27/01/2022 bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Tàng trữ hàng cấm”, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ pháo nổ như nội dung vụ án đã nêu ở trên và nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp lệ; được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của

người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo trình bày và đề nghị cấp phúc thẩm giảm án và cho bị cáo hưởng án treo với lý do: đã thành khẩn nhận tội, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình khó khăn, có ông nội được tặng huân huy chương, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét.

Xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại giai đoạn điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như cấp sơ thẩm đã xác định. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo giao nộp bổ sung tài liệu về việc ông nội bị cáo là cụ Nguyễn Hữu C có công, được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, là tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét toàn diện vụ án, tính chất tội phạm, nhân thân bị cáo, số lượng pháo nổ bị cáo tàng trữ là 6,55kg (trên mức khởi điểm 0,55kg) bị bắt quả tang; hình phạt cấp sơ thẩm ấn định là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ giảm mức hình phạt đối với bị cáo; tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (có tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tại giai đoạn phúc thẩm) và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo” cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm; do vậy kháng cáo đề nghị hưởng treo của bị cáo có căn cứ được cấp phúc thẩm chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Án phí hình sự phúc thẩm: do một phần kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 27/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; xử phạt Nguyễn Hữu T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng; thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/5/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân phường Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Hữu T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Hữu T không phải nộp.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND P. Y, thị xã D;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, THS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng